TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS - ST

Ngày: 13-02-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Phạm Ngọc Diện

+ Ông Nguyễn Thái Duy

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Khắc Duy - Là thư ký của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Lịch - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Lương Văn L; sinh năm 2000; tại Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm B, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T và bà Hà Thị B; gia đình bị cáo có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không ; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/10/2022, "có mặt".

- Bị hại:

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm: 1994. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã P, huyện L, Lâm Đồng. Địc chỉ liên lạc: Tổ dân phố C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

+ Bà Phạm Thị H, sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn 3, xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13giờ 30 phút ngày 12/10/2022 Lương Văn

L đi bộ trên đường nhựa thuộc tổ dân phố C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng thì phát hiện trước sân nhà ông Nguyễn Văn C đang dựng 01 xe mô tô hiệu Wayec, loại C100, màu xanh, biển kiểm soát 49D1-362.89 có cắm sẵn chìa khóa ở ổ khóa. Sau đó Lương Văn L quan sát thấy không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên, L đi bộ lên sân rồi quay xe và dắt xe xuống đường nhựa rồi điều khiển xe mô tô đi về hướng xã M, trên đường đi L sợ bị phát hiện nên đã tháo biển số xe mô tô rồi cho vào trong cốp xe.

Đến khoảng 21 giờ 00 ngày 12/10/2022, L điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được đi đến công trình xây dựng nhà ở của bà Phạm Thị H tại thôn 3, xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng dựng xe ngoài đường rồi đi vào tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi vào trong L phát hiện có 01 máy bơm nước nhãn hiệu Galaxy 1.5HP của công trình đặt ở giếng nước trước sân nên đã nhặt con dao cắt xi măng ở gần đó rồi cắt dây kéo máy bơm lên và lấy 01 cuộn dây điện màu trắng dài 60m được nối với máy bơm nước khiêng lên xe rồi điều khiển xe đi về hướng thị trấn N. Trên đường đi thì xe hết xăng nên L đã cất giấu máy bơm vào vườn cà phê trên đường đi rồi dắt bộ xe mô tô đến cửa hàng xăng dầu H thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn N, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng để chiếc xe trộm cắp được ở cây xăng rồi vác cuộn dây điện đi bộ về 01 căn nhà hoang ở thôn H, xã N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng để ngủ. Sáng ngày 13/10/2022, L đốt cuộn dây điện vừa trộm cắp được lấy lõi đồng đem bán cho một người phụ nữ thu mua phế liệu dạo trên đường được 120.000đồng rồi đến cây xăng H lấy xe mô tô 49D1-362.89 đổ xăng rồi đi lấy máy bơm đã cất giấu đem đi bán. Khi L điều khiển xe mô tô chở máy bơm đi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố B, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng thì lực lượng công an phát hiện và mời Lương Văn L về trụ sở làm việc. Tại cơ quan công an Lương Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wayec, loại C100, màu xanh, biển số 49D1-362.89; 01 máy bơm nước nhãn hiệu Galaxy1.5HP.

Ngày 17/10/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Hà kết số 74/HĐĐG kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wayec, loại C100, màu xanh, biển số 49D1-362.89 có giá trị 3.625.000đồng. 01 máy bơm nước nhãn hiệu Galaxy1.5HP, 01 cuộn dây điện màu trắng dài 60m có giá trị là 3.627.000đồng. Tổng gía trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 7.252.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 12/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị can Lương Văn L về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lương Văn L về tội: "Trộm cắp tài sản", đồng

thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Văn L từ 12 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2022. Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô bị cáo trộm cắp của anh C đã thu hồi trả cho anh C, anh C không có yêu cầu gì nên không xem xét. Bị cáo trộm cắp của bà H 01 máy bơm nước nhãn hiệu Galaxy1.5HP, 01 cuộn dây điện màu trắng dài 60m thì Cơ quan điều tra đã trả cho bà H máy Bơm nước còn cuộn dây điện không thu hồi được bà H yêu cầu bồi thường 2.000.000đồng, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho bà H theo quy định của pháp luật. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì và không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào ngày 12/10/2022 Lượng Văn L L dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của anh Nguyễn Văn C, bà Phạm Thị H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh C 01 xe mô tô biển số 49D1-362.89 có giá trị 3.625.000đồng, chiếm đoạt của bà H 01 máy bơm nước nhãn hiệu Galaxy1.5HP, 01 cuộn dây điện màu trắng dài 60m có giá trị là 3.627.000đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 7.252.000đồng.

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản cáo trạng, lời khai của bị hại, tang vật thu giữ và những tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Văn L phạm tội: *"Trộm cắp tài sản",* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân về tài sản, làm cho nhân dân hoang mang lo lắng, gây mất đoàn kết trong nội bộ nhân dân, đồng thời tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, táo bạo, bị cáo đã sơ hở mất cảnh giác của người dân để trộm cắp. Sau khi trộm cắp được tài sản thì bị cáo lại tìm cách tiêu thụ tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Vì vậy, cần chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người biết sống tuân thủ pháp luật, thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

[5.1] Tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh C là 01 xe mô tô biển số 49D1-362.89 đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu. Tại phiên tòa hôm nay, anh C vắng mặt nhưng trong hồ sơ thể hiện anh C đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5.2] Đối với số tài sản bị cáo chiếm đoạt của bà H là 01 máy bơm nước nhãn hiệu Galaxy1.5HP, 01 cuộn dây điện màu trắng dài 60m thì cơ quan điều tra đã thu hồi máy bơm trả cho bà H. Bà H yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị cuộn dây điện là 2.000.000đồng, bị cáo không đồng ý mà đề nghị bồi thường theo quy định của pháp luật. Theo kết quả định giá thì 01 cuộn dây điện màu trắng dài 60m hiện có giá trị 1.296.000đồng. Vì vậy, buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bà H số tiền 1.296.000đồng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Văn L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn L 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lương Văn L phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Phạm Thị H số tiền 1.296.000đồng (một triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lương Văn L phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/02/2023), riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Như Quỳnh